

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮK LẮK**

Bản án số: 200/2021/HS-PT

Ngày: 15 - 9 - 2021

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Chung

Các Thẩm phán: 1. Ông Vũ Văn Tú

2. Bà Nguyễn Thị Hạnh Vân

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Hồng Phúc - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Bích Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 187/2021/TLPT-HS ngày 05/7/2021 đối với bị cáo Nguyễn Ngọc T bị Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk truy tố về tội “Cố ý gây thương tích”. Do có kháng cáo của bị cáo và người bị hại đối với bản án hình sự sơ thẩm số 06/2021/HS - ST ngày 10/5/2021 của Tòa án nhân dân huyện Cư Kuin, tỉnh Đắk Lắk.

**** Bị cáo có kháng cáo:***

NGUYỄN NGỌC T (*Tên gọi khác T*), sinh năm 1990 tại: tỉnh Đắk Nông. Nơi cư trú: Thôn L, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk; Nghề nghiệp: làm nông; Trình độ văn hóa: 10/12; Dân tộc: Kinh, Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn A, sinh năm 1964 và bà Lê Thị B, sinh năm 1965; có vợ là Lê Thị C, sinh năm 1992; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 14/01/2021 đến ngày 05/02/2021, hiện đang tại ngoại – vắng mặt tại phiên tòa.

**** Người bào chữa cho bị cáo:*** Ông Trần Trọng D - Luật sư Văn phòng Luật sư Đ, Đoàn luật sư Đắk Lắk - vắng mặt.

Địa chỉ: đường M, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

**** Bị hại:*** Anh Phạm Văn G, sinh năm 1990 - vắng mặt.

Trú tại: Thôn L, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk.

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Bà Trần Thị H, sinh năm 1970 - Vắng mặt.

2. Bà Lê Thị B, sinh năm 1965- Vắng mặt.

Cùng trú tại: Thôn L, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ ngày 15/10/2020, Nguyễn Ngọc T ngồi uống rượu cùng với anh Phạm Đình K, Hồ Văn L, Nguyễn Văn M, Nguyễn Danh N, Bùi Đăng P và anh Phạm Văn G tại nhà anh Phạm Đình K ở thôn L, xã E, huyện K.

Trong lúc ngồi uống rượu thì giữa anh G với anh N xảy ra mâu thuẫn, cãi nhau qua lại; Cả hai dùng tay xô đẩy nhau nhưng không gây thương tích gì. Thấy vậy, anh K đứng dậy nói *“Chúng mày uống rượu mà cãi nhau thì rút về đi”*, đồng thời đuổi anh G và anh N về, anh G đi ra sân rồi quay người lại nói với anh K *“Anh K nhớ là hôm nay anh đuổi em ra khỏi nhà nhé”*, Nghe vậy, anh K đi vào nhà lấy 01 con dao Thái lan dài khoảng 20cm, mục đích để hù dọa anh G thì được T, anh L, anh N và anh P can ngăn, anh P lấy dao từ trên tay của anh K mang vào nhà cất, còn anh K và anh G vẫn cãi nhau qua lại; Lúc này T đứng giữa anh K và anh G để can ngăn, đẩy anh G ra, không cho anh K và anh G đánh nhau. Anh K chạy đến khu vực giếng nước lấy 01 cái cuốc (có cán bằng tre dài khoảng 1,5m và lưỡi cuốc bằng kim loại) thì được bà Nguyễn Thị Phương Q (vợ anh K) chạy ra can ngăn, lấy cuốc mang đi cất nên không xảy ra đánh nhau giữa anh K và anh G.

Do đã được can ngăn nhưng anh Phạm Văn G vẫn không chịu về nên Nguyễn Ngọc T bức tức, khi đứng cách anh G khoảng 0,7m, hướng mặt về phía nhau thì T dùng chân đá từ dưới lên trên trúng vào vùng hàm bên phải của anh G làm anh G bị choáng và ngã ngửa đập đầu xuống nền sân xi măng nhà anh K dẫn đến bất tỉnh, anh G được T đưa đi cấp cứu và điều trị thương tích tại Bệnh viện Đa khoa T, thành phố B.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 21/TgT-TTPY, ngày 11/12/2020, của Trung tâm Pháp y tỉnh Đắk Lắk kết luận Phạm Văn G, bị thương tích như sau:

Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 43%, cụ thể:

+ *Sung nề thái dương trái tại thời điểm giám định đã lành không để lại sẹo, không làm biến đổi sắc tố da trong Bảng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích không có đánh giá tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể hay tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể là 0%;*

+ *Vết mổ để lại sẹo dọc đỉnh thái dương kích thước 9cm x 0,2cm: 2%;*

- + Vết mổ dẫn lưu để lại sẹo đỉnh trái, cách vết mổ về phía trước 2,5cm có kích thước 1cm x 1cm: 2%;
- + Nứt sọ chẩm trái: 8%;
- + Tụ máu dưới màng cứng bán cầu trái: 8%;
- + Xuất huyết khoang dưới nhện (xuất huyết liềm não): 8%;
- + Khuyết sọ đỉnh trái: 16%;
- + Gãy xương hàm dưới cạnh ngang phải: 9%”.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 06/2021/HSST ngày 10/5/2021 của Tòa án nhân dân huyện Cư Kuin đã quyết định:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Ngọc T phạm tội: “Cố ý gây thương tích”

Căn cứ điểm c khoản 3 Điều 134 điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc T 03 (Ba) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày bắt thi hành án, được khấu trừ thời gian tạm giam từ ngày 14/01/2021 đến ngày 05/02/2021.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, về án phí và tuyên quyền kháng cáo cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, vào ngày 17/5/2021 bị cáo Nguyễn Ngọc T và bị hại Phạm Văn G có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo cho bị cáo.

Trước khi mở phiên tòa hình sự phúc thẩm bị cáo Nguyễn Ngọc T đã rút đơn kháng cáo. Tại phiên tòa bị cáo, bị hại vắng mặt nên HĐXX quyết định xét xử vụ án vắng mặt bị cáo, bị hại đồng thời đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với kháng cáo của bị cáo Nguyễn Ngọc T.

Quá trình tranh luận tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk đã đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và xác định: Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên bố bị cáo Nguyễn Ngọc T phạm tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Mức hình phạt 03 năm tù mà Tòa án cấp sơ thẩm đã xử phạt đối với bị cáo là tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội cũng như nhân thân của bị cáo, nên không chấp nhận kháng cáo của bị hại, giữ nguyên hình phạt của Bản án sơ thẩm đối với bị cáo Nguyễn Ngọc T. Đề nghị HĐXX đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với đơn kháng cáo của bị cáo.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo kháng nghị.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã thu thập có trong hồ sơ vụ án đã đủ cơ sở pháp lý xác định: Khoảng 11 giờ 00 phút ngày 15/10/2020 tại nhà anh Phạm Đình K ở thôn L, xã E, huyện K trong lúc can ngăn đánh nhau, Nguyễn Ngọc T đã dùng chân đá vào hàm bên phải làm anh Phạm Văn G té ngửa đập đầu xuống sân gây thương tích 43% sức khỏe. Vì vậy, Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự để xét xử bị cáo Nguyễn Ngọc T về tội “Cố ý gây thương tích” là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2]. Xét kháng cáo của bị hại Phạm Văn G, thì thấy:

Tại đơn kháng cáo người bị hại cho rằng bị cáo gây thương tích cho bị hại xuất phát từ việc bị hại có lỗi xô đẩy và xúc phạm bị cáo. HĐXX xét thấy, toàn bộ tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ trong án thể hiện giữa bị cáo và bị hại không có mâu thuẫn gì với nhau, bị cáo có hành vi đánh bị hại vì bức tức việc bị cáo gây gổ với anh K. Do đó, kháng cáo của bị hại là không có căn cứ. Xét mức hình phạt 03 năm tù mà Tòa án cấp sơ thẩm đã xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc T là thỏa đáng. Bởi lẽ, trong quá trình xét xử Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét và áp dụng đầy đủ các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà bị cáo được hưởng, mức hình phạt mà Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng đối với bị cáo là tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội do bị cáo gây ra. Đồng thời, trong vụ án này bị cáo thực hiện với lỗi cố ý gián tiếp hậu quả xảy ra bị cáo không mong muốn. Đối với kháng cáo cho bị cáo được hưởng án treo, xét thấy bị cáo phạm tội có tính chất côn đồ nên thuộc trường hợp không được hưởng án treo theo Điều 2 Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao. Tại cấp phúc thẩm bị cáo không có tình tiết giảm nhẹ nào mới. Do đó, không có căn cứ để chấp nhận đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị hại, mà cần giữ nguyên mức hình phạt của bản án sơ thẩm.

[3]. Về án phí: Bị hại không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

[1]. Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 355 Bộ luật tố tụng hình sự - Đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với kháng cáo của bị cáo Nguyễn Ngọc T.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự không chấp nhận kháng cáo của bị hại Phạm Văn G - Giữ nguyên Bản án sơ thẩm số 06/2021/HSST ngày 10/5/2021 của Tòa án nhân dân huyện Cư Kuin, tỉnh Đắk Lắk về hình phạt đối với bị cáo.

[2]. Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134 điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc T 03 (Ba) năm tù về tội “*Cố ý gây thương tích*”. Thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày bắt thi hành án, được khấu trừ thời gian tạm giam từ ngày 14/01/2021 đến ngày 05/02/2021.

[3] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Ngọc T, bị hại Phạm Văn G không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND Tối Cao;
- TAND Cấp cao;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk (02 bản);
- Phòng HSNV Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Văn phòng CQCSĐT Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- TAND huyện Cư Kuin;
- VKSND huyện Cư Kuin;
- Công an huyện Cư Kuin;
- Chi cục THADS huyện K;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Văn Chung